TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HNGĐ-ST
Ngày 19-9-2025
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Dương.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2025/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị N, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã , tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Hồ Minh Thái, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trương Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Hồ Minh Ttự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, tính tình hai bên

không còn phù hợp. Mặc dù đã được gia đình hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Hồ Minh T.

Về nuôi con chung: có 02 người tên Hồ Mỹ N, sinh ngày 14/8/2016; Hồ Minh M, sinh ngày 24/12/2018. Sau khi ly hôn nếu cháu Nguyên có nguyện vọng sống với bà thì bà yêu cầu nuôi cháu N và cháu M, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Hồ Minh T đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Hồ Minh T vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Bà Trương Thị N có đơn đề nghị vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Trương Thị N có đơn đề nghị vắng mặt, ông Hồ Minh T vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về hôn nhân: Bà Trương Thị N và ông Hồ Minh T tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 23 năm 2019 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Bà N nhận thấy cuộc sống của ông bà có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên Bà Nyêu cầu ly hôn, ông Tkhông có ý kiến phản hồi. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của Bà Nvà ông Tlà có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Thị N, Bà Nđược ly hôn với ông Hồ Minh T.

[3] Về nuôi con chung: có 02 người tên Hồ Mỹ N, sinh ngày 14/8/2016; Hồ Minh M, sinh ngày 24/12/2018.. Sau khi ly hôn Nga đồng ý để ông Ttiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyên và bà có yêu được tiếp tục nuôi cháu M, không yêu cầu cấp dưỡng. Ông Hồ Minh Tkhông có ý kiến về yêu cầu nuôi con của bà N. Xét thấy cháu Nguyên có nguyện vọng tiếp tục sống cùng ông T. Đối với cháu M đang sống cùng Bà Nvà phát triển bình thường. Bà Nđủ điều kiện nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử quyết định để Bà Ntiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ Minh M, sinh ngày 24/12/2018. Ông Hồ Minh Tđược tiếp tục nuôi cháu Hồ Mỹ

N, sinh ngày 14/8/2016. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng không đặt ra xem xét. Bà N, ông Tcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm bà Trương Thị N phải chịu 300.000 đồng. Bà Nđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012337 ngày 21/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị N, bà Trương Thị N được ly hôn với ông Hồ Minh T.

Về nuôi con chung: Bà Trương Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ Minh M, sinh ngày 24/12/2018. Ông Hồ Minh Tđược tiếp tục nuôi cháu Hồ Mỹ N, sinh ngày 14/8/2016.

Ông Hồ Minh T, bà Trương Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của nhau.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Trương Thị N phải chịu 300.000 đồng. Bà Nđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012337 ngày 21/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5- Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 5- Cà Mau;
- UBND xã N, tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương